

Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thủy
Ngày soạn: 02/04/2026
Lớp dạy: 11/1, 11/5, 11/9, 11/10, 11/12
Thời gian thực hiện: Tuần học 33, 34

CHỦ ĐỀ 7: PHẦN MỀM CHỈNH SỬA ẢNH VÀ LÀM VIDEO **BÀI 31: THỰC HÀNH TẠO PHIM HOẠT HÌNH**

Môn học: Tin học lớp 11. Thời gian thực hiện: 2 tiết: 66, 67, 68

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Tạo được các đoạn phim, nhập tư liệu từ ảnh và video có sẵn, biên tập được đoạn phim phục vụ học tập và giải trí.
- Sử dụng được một số công cụ cơ bản biên tập phim: chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh, tạo phụ đề, tạo các hiệu ứng chuyển cảnh, căn chỉnh thời gian.
- Tạo được đoạn phim hoạt hình từ ảnh, có hội thoại giữa các nhân vật và có phụ đề.

2. Về năng lực

2.1 Năng lực chung

- Năng lực tự chủ, tự học: chủ động và tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập; vận dụng được những kiến thức, kỹ năng đã học về phần mềm chỉnh sửa ảnh và làm video để hoàn thành nhiệm vụ.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hiểu được mục đích giao tiếp và giao tiếp hiệu quả trong hoạt động nhóm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống, đề xuất và lựa chọn giải pháp để giải quyết các vấn đề do giáo viên đặt ra

2.2 Năng lực tin học

- NLc (Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông): HS được rèn luyện, bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề thông qua việc sử dụng phần mềm chỉnh sửa ảnh và làm video.
- NLd (Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học): HS khai thác được các dịch vụ tra cứu và trao đổi thông tin, các nguồn học liệu mở để cập nhật kiến thức về dữ liệu làm phim hoạt hình, hỗ trợ học tập và tự học.

2.3. Năng lực số

- **3.1.NC1a (Phát triển nội dung số):** Tạo lập và biên tập được nội dung số (phim hoạt hình) thông qua việc kết hợp hình ảnh, âm thanh, văn bản; biết cách sắp xếp các lớp dữ liệu để tạo hiệu ứng kể chuyện.
- **3.1.NC1b (Tích hợp và tạo lập lại nội dung số):** Cải tiến và kết hợp được thông tin (tư liệu ảnh có sẵn) và nội dung vào vốn tri thức sẵn có (kịch bản mới) để tạo ra sản phẩm mới.
- **5.2.NC1b (Xác định nhu cầu và giải pháp công nghệ):** Sử dụng được công cụ số (tính năng Record của phần mềm) để giải quyết nhu cầu tạo âm thanh hội thoại trực tiếp cho nhân vật.

3. Về phẩm chất

- Hình thành ý thức trách nhiệm, tính cẩn thận khi làm việc nhóm.
- Rèn luyện phẩm chất làm việc chăm chỉ, chuyên cần khi thực hiện nhiệm vụ.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV:

- Chuẩn bị Bài giảng, máy chiếu hoặc tivi, slide bài giảng, học liệu.

2. Đối với HS:

- Sách giáo khoa, vở ghi
- Kiến thức đã học
- Phòng thực hành Tin học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (10 phút)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh, đưa ra các tình huống có vấn đề sau đó dẫn dắt HS vào bài học.

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm: Từ yêu cầu Hs vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

Gv đặt vấn đề: *Để tăng thêm tính hấp dẫn của đoạn phim “Mùa hè đáng nhớ”. Nam đã bổ sung một đoạn phim hoạt hình vào đầu đoạn phim đó như Hình 31.1. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, thực hiện nhiệm vụ: Làm thế nào để thực hiện được phân đoạn phim hoạt hình có hội thoại giữa các nhân vật và phụ đề như hình 31.1?*



Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát hình ảnh, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Để thực hiện được phân đoạn phim hoạt hình có hội thoại giữa các nhân vật và phụ đề cần đảm bảo được:

- Xây dựng được ý tưởng, kịch bản, hệ thống tư liệu khả thi, phù hợp phục vụ cho đoạn phim hoạt hình cần xây dựng.
- Có hình ảnh, lời thoại, âm thanh, nhạc nền và phụ đề phù hợp với từng phân cảnh.
- Sử dụng phần mềm làm phim (VideoPad) để tạo đoạn phim hoạt hình theo đúng kịch bản đã xây dựng.
- Ghi âm lời thoại và chèn vào file. Bổ sung phụ đề cho đoạn phim.
- Hoàn thành video theo yêu cầu.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét các câu trả lời của học sinh, dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (110 phút)

2.1. Xây dựng kịch bản, chuẩn bị tư liệu (Thời gian 20 phút)

a. Mục tiêu: Giúp học sinh biết được cách xây dựng kịch bản, chuẩn bị tư liệu.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: HS xây dựng được kịch bản, chuẩn bị đầy đủ, chu đáo các tư liệu cần thiết cho từng chủ đề tương ứng nhóm lựa chọn.

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS nghiên cứu mục nhiệm vụ 1 SGK tr.148 và thực hiện nhiệm vụ xây dựng kịch bản, chuẩn bị tư liệu cho các đoạn phim hoạt hình có chủ đề tương ứng sau:

- **Nhóm 1:** Chủ đề bảo vệ môi trường.
- **Nhóm 2:** Chủ đề nếp sống văn minh.
- **Nhóm 3:** Chủ đề văn hóa ứng xử nơi công cộng cho học sinh.
- **Nhóm 4:** Chủ đề xây dựng tấm gương đạo đức.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ.

- HS nghiên cứu nội dung phần hướng dẫn của nhiệm vụ 1 SGK trang 148, thảo luận nhóm đưa ra:

1. Ý tưởng cho đoạn phim của nhóm mình.
2. Xây dựng kịch bản cho đoạn phim thể hiện chủ đề theo bảng mẫu 31.1

Phân cảnh	Hình ảnh	Lời thoại/Âm thanh	Phụ đề
1	Tú và Lan	Tú: Chào Nam! Sao giờ này cậu mới tới?	Trưa thứ 7, tại hành lang cầu lạc bộ ngoại khoá
2	Nam	Nam: Ừ! Vì tớ mãi làm một món quà bất ngờ để đem tới cho các bạn	Không có
3

3. Chuẩn bị các tư liệu cần thiết theo kịch bản.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

- GV mời đại diện các nhóm HS báo cáo sản phẩm xây dựng kịch bản, chuẩn bị tư liệu cho chủ đề của nhóm mình.

- GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định.

- GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức.

GV lưu ý: Kịch bản xây dựng cần đảm bảo tính khả thi, tính phù hợp.

2.2. Tạo đoạn phim hoạt hình từ các tư liệu theo kịch bản (45 phút)

a. Mục tiêu: Giúp các em biết tạo được đoạn phim hoạt hình bằng phần mềm Videopad từ kịch bản các em đã xây dựng ở hoạt động 1.

b. Nội dung: HS vận dụng kiến thức đã học, thảo luận nhóm, tạo đoạn video theo kịch bản của nhóm. Trong quá trình thực hiện cần có sự trao đổi thống nhất, điều chỉnh kịch bản cho phù hợp.

c. Sản phẩm: HS tạo được đoạn phim theo kịch bản của nhóm mình.

d. Tổ chức hoạt động.

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ.

GV yêu cầu HS đọc sách giáo khoa mục nhiệm vụ 2 rồi làm theo các yêu cầu sau:

- Khởi động phần mềm làm phim **VideoPad**.

- Tạo đoạn phim hoạt hình theo đúng kịch bản mà nhóm của mình đã xây dựng ở nhiệm vụ 1.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hành trên phần mềm làm phim **Videopad** để tạo đoạn phim hoạt hình theo yêu cầu.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

GV lưu ý cho HS: Nên sử dụng tính năng **Video Wizard** và chọn một mẫu phim phù hợp trong danh sách các mẫu có sẵn. Căn chỉnh thời lượng và lựa chọn hiệu ứng giữa các phân cảnh cho phù hợp.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV lựa chọn một số sản phẩm của 4 nhóm để HS báo cáo trước lớp.

Bước 4. Kết luận, nhận định

GV nhận xét, tổng hợp, đánh giá, bổ sung và kết luận.

2.3. Bổ sung phụ đề và hội thoại (45 phút)

a. Mục tiêu: Giúp HS tạo được đoạn phim có đầy đủ phụ đề và hội thoại.

b. Nội dung:

- HS sử dụng các chức năng của phần mềm làm phim **Videopad** để ghi âm lời hội thoại.

- Thực hiện bổ sung phụ đề cho đoạn phim theo kịch bản.

- Lưu lại dự án và xuất bản đoạn phim hoạt hình.

c. Sản phẩm:

- HS tạo được đoạn phim có đầy đủ phụ đề và hội thoại.

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

GV nêu nhiệm vụ: Yêu cầu HS đọc SGK, trả lời câu hỏi rồi thực hiện các yêu cầu sau:

1. Muốn ghi âm lời hội thoại cho đoạn phim cần thực hiện các bước như thế nào? Để lời thoại ghi âm và băng hình phân cảnh khớp nhau thì cần căn chỉnh thời lượng cho phù hợp tại ngăn **Timeline**, kiểm tra lại tại ngăn **Preview**.

2. Để tạo phụ đề cho các phân cảnh cần thực hiện những bước nào?

3. Lưu lại dự án và xuất bản đoạn phim hoạt hình.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ


1. Ghi âm lời hội thoại:



- Chọn dải lệnh **Home** → Chọn lệnh **Record** → Chọn lệnh **Record Narration**.


- Tại hộp thoại **Record Narration** xuất hiện các tính năng sau:



Hình 31.3. Hộp thoại Record Narration

- Lựa chọn chức năng ghi âm bằng cách nháy nút  và thực hiện ghi âm lời thoại.
GV lưu ý cho HS: Lời hội thoại cần khớp với các phân cảnh trên phim. Do đó cần căn chỉnh lại thời lượng các phân cảnh tại ngăn **Timeline**.

- Trong quá trình ghi âm có thể nháy nút lệnh tạm dừng , sau đó nháy nút  để tiếp tục.

- Sau khi ghi âm xong để lựa chọn dừng ghi âm nháy chọn nút lệnh kết thúc , đoạn ghi âm vừa thực hiện sẽ được lưu lại trong ngăn **Tu Liệu**, với tên đã được đặt trong hộp thoại **Record Narration**.



Hình 31.4. Tập Lời thoại-001.wav trong ngăn Tu liệu

- Chọn lệnh Close để đóng hộp thoại **Record Narration** sau khi kết thúc ghi âm.
 - Xem lại đoạn phim tại ngăn **Preview**, kiểm tra chỉnh sửa cho tới khi các lời thoại đã khớp với các phân cảnh



Hình 31.5. Đoạn âm thanh ghi âm lời thoại trên ngăn Timeline

2. Bổ sung phụ đề:

- Mở hộp thoại phụ đề trên dải lệnh, chọn lệnh **Sequence**, tiếp theo chọn lệnh **Subtitles**.



Hình 30.5. Thanh công cụ Sequence

- Trong hộp thoại **Subtitles** lần lượt thực hiện theo các chỉ dẫn như sau:

Lệnh **Format** để định dạng chữ cho phụ đề

Bảng danh sách các phụ đề và thời điểm xuất hiện, kết thúc của chúng để điều chỉnh cho phù hợp

Start Time	End Time	Text
0:00:04.215	0:00:04.215	Ngày thứ 2, đi câu cá
0:00:17.322	0:00:19.881	Ngày thứ 3, lướt ván

Hình 30.6. Hộp thoại tạo phụ đề cho các phân đoạn chính trong phim

- Sau khi đã tạo xong các chủ đề khớp với các phân cảnh, chọn **Apply** để đóng hộp thoại và lưu lại các phụ đề vừa tạo.

- Xem lại toàn bộ đoạn phim để kiểm tra thực hiện lại các bước trên để điều chỉnh lại nếu cần.

3. HS lưu lại dự án và xuất bản đoạn phim hoạt hình.

- GV theo dõi, quan sát và hướng dẫn kịp thời.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

GV lựa chọn một số sản phẩm của 4 nhóm để HS báo cáo trước lớp.

Bước 4. Kết luận, nhận định

GV nhận xét, tổng hợp và kết luận.

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (15 phút)

a . Mục tiêu: Qua các ý kiến đóng góp, HS điều chỉnh và hoàn thiện hơn nữa sản phẩm của mình.

b. Nội dung: Thực hiện nhiệm vụ sau:

Chia sẻ đoạn phim của em với bạn bè, cùng lắng nghe các ý kiến góp ý và chỉnh sửa nếu cần để đoạn phim hoàn thiện hơn.

c. Sản phẩm: HS chia sẻ đoạn phim của mình, sau khi đã lắng nghe các ý kiến và chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm.

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

- Gv yêu cầu HS chia sẻ video về đoạn phim của mình.

- Lắng nghe các ý kiến và chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS tiến hành chia sẻ video cho các bạn trong lớp.

- HS thực hiện hoàn thiện video của em theo các bước sau:

1: Thêm các tập tin video và hình ảnh

Nhấp vào nút "Thêm tập tin" trên giao diện của VideoPad để nhập các tập tin video và hình ảnh bạn muốn sử dụng trong bộ phim của bạn.

- Có thể kéo và thả các tập tin video và hình ảnh vào giao diện VideoPad để thêm chúng vào dự án của bạn.

2: Chỉnh sửa video

- Chọn tập tin video bạn muốn chỉnh sửa trên timeline của VideoPad.

- Sử dụng các công cụ chỉnh sửa như cắt, ghép, xoay, thay đổi tốc độ, độ sáng, độ tương phản, và các hiệu ứng khác để tùy chỉnh video của bạn.

- Có thể thêm các hiệu ứng chuyển tiếp giữa các đoạn video khác nhau để tạo sự liên kết hợp lý giữa các cảnh.

3: Thêm âm thanh

- Chọn tập tin âm thanh bạn muốn thêm vào bộ phim của bạn.

- Kéo và thả tập tin âm thanh vào timeline của VideoPad.

- Có thể điều chỉnh âm lượng của âm thanh và cắt, sao chép, hoặc xóa các đoạn âm thanh không mong muốn.

4: Thêm nhạc nền

- Chọn âm thanh hoặc nhạc nền bạn muốn thêm vào bộ phim của bạn.

- Kéo và thả tập tin âm thanh hoặc nhạc nền vào timeline của VideoPad.

- Có thể điều chỉnh âm lượng của nhạc nền để phù hợp với video của bạn.

5: Thêm tiêu đề và hiệu ứng đặc biệt

- Sử dụng các công cụ trong VideoPad để thêm tiêu đề, chú thích, hoặc các hiệu ứng đặc biệt khác vào bộ phim của bạn.

- Có thể tùy chỉnh kiểu dáng, kích thước, màu sắc, và độ trễ của các tiêu đề và hiệu ứng.

6: Xuất video

- Kiểm tra lại bộ phim của bạn trên timeline của VideoPad sau đó chia sẻ với bạn bè

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV mời đại diện HS trình chiếu, chia sẻ video sau chỉnh sửa.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV đánh giá, nhận xét.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5 phút)

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức đã học để làm bài tập

b. Nội dung: Thực hiện nhiệm vụ sau:

- Tạo mới một bộ phim hoàn chỉnh phục vụ học tập hoặc giải trí với thời lượng dưới 3 phút và đáp ứng những yêu cầu sau:

- Về tư liệu: ảnh, video clip, có nhạc nền góp phần làm bộ phim sinh động, hấp dẫn.

- Về kỹ thuật: có hiệu ứng chuyển cảnh phù hợp, có phụ đề, có thuyết minh hoặc hội thoại giữa các nhân vật.

c. Sản phẩm: HS tạo ra bộ phim theo yêu cầu.

d. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

Gv yêu cầu các em hoàn thiện bộ phim theo yêu cầu.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

Để tạo một bộ phim hoàn chỉnh phục vụ học tập hoặc giải trí với thời lượng dưới 3 phút và đáp ứng các yêu cầu nêu trên

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV đánh giá, nhận xét.